

Số: 05/2018/HDQT/TB

"V/v giải trình lợi nhuận sau thuế năm 2017 giảm so với năm 2016 và chênh lệch kết quả hoạt động kinh doanh trước và sau kiểm toán năm 2017"

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng lẻ và BCTC hợp nhất quý 4 năm 2017 do Công ty Cổ phần Everpia lập
- Căn cứ Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán bởi Chi nhánh công ty TNHH Ernst and Young Việt Nam tại Hà nội

Công ty Cổ phần Everpia xin được giải trình số liệu chênh lệch trước và sau kiểm toán tại Báo cáo tài chính riêng lẻ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 như sau:

I. Giải trình số liệu, kết quả hoạt động kinh doanh tại báo cáo kết quả kinh doanh chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên

1. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2017		Chênh lệch	% Tăng/giảm	Ghi chú
		Sau kiểm toán	Trước kiểm toán			
		(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)	
1	Các khoản giảm trừ doanh thu	3,465,659,352	1,145,618,987	2,320,040,365	203	(1)

Lý do

(1) Giảm do điều chỉnh lại về doanh thu bán hàng phân chiết khấu thương mại

2. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng lẻ

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2017		Chênh lệch	% Tăng/giảm	Ghi chú
		Sau kiểm toán	Trước kiểm toán			
		(1)	(2)	(3)=(1)-(2)	(4)=(3)/(2)	
1	Các khoản giảm trừ doanh thu	3,465,659,352	1,145,618,987	2,320,040,365	203	(1)
2	Thu nhập thuế doanh nghiệp hoãn lại	9,325,165,995	9,861,773,161	(536,607,166)	-5	(2)

Lý do

(1) Giảm do điều chỉnh lại về doanh thu bán hàng phân chiết khấu thương mại

(2) Do tính toán lại phần thu nhập thuế doanh nghiệp hoãn lại

II. Giải trình lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước

1. Tại báo cáo kết quả kinh doanh riêng lẻ

Stt	Chỉ tiêu	Sau kiểm toán		Chênh lệch (3)=(1)-(2)	% Tăng/ giảm (4)=(3)/(2)	Ghi chú
		2017 (1)	2016 (2)			
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	57,850,008,383	121,453,565,745	(63,603,557,362)	-52	(1)
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	21,656,292,114	28,541,011,464	(6,884,719,350)	-33	(2)
3	Thu nhập thuế doanh nghiệp hoãn lại	9,325,165,995	4,118,789,705	5,206,376,290	126	(3)
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	45,518,882,264	97,031,343,986	(51,512,461,722)	-53	(4)

2. Tại báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	Sau kiểm toán		Chênh lệch (3)=(1)-(2)	% Tăng/ giảm (4)=(3)/(2)	Ghi chú
		2017 (1)	2016 (2)			
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	63,250,227,192	113,490,042,577	(50,239,815,385)	-44	(1)
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	21,656,292,114	28,541,011,464	(6,884,719,350)	-33	(2)
3	Thu nhập thuế doanh nghiệp hoãn lại	9,325,165,995	4,665,795,163	4,659,370,833	100	(3)
4	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	50,919,101,074	89,614,826,276	(38,695,725,202)	-43	(4)

Lý do

- (1) Giảm là do trong năm 2017, công ty đã có một số khoản chi phí liên quan đến hoạt động dự phòng như dự phòng phải thu khó đòi, dự phòng đầu tư tài chính hay các chi phí có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh như chi phí quảng cáo khuyến mại. Nhưng lý do trên đã khiến cho lợi nhuận sau thuế của công ty giảm mạnh so với năm trước
- (2) Giảm do lợi nhuận trước thuế giảm
- (3) Giảm do tính toán lại các chi phí có liên quan đến thuế thu nhập hoãn lại
- (4) Giảm là do các nguyên nhân trên

Trên đây là giải trình của Công ty về một số nội dung liên quan đến báo cáo tài chính riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017.

Trân trọng kính chào!

Hà Nội, ngày 30 tháng 03 năm 2018


LEE JAE EUN